

Bài 102: ui, ưi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

a. Kiến thức:

- HS nhận biết vần **ui**, **ưi**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ui**, **ưi**.

b. Kĩ năng:

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng các tiếng có vần **ui**, vần **ưi**.

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Hạt nắng bé con*.

- Viết đúng: **ui**, **ngọn núi**, **ưi**, **gửi thư** (trên bảng con).

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực – phẩm chất:

a. Năng lực:

- Năng lực chung: Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

- Năng lực đặc thù: HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua hình ảnh hạt nắng giúp hs nhận biết cần phải quan tâm giúp đỡ mọi người xung quanh. HS phát triển về năng lực văn học thông qua bài tập đọc.

b. Phẩm chất:

- Hs biết cần phải quan tâm giúp đỡ mọi người xung quanh

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi để chiếu hình minh họa từ khóa và từ trong bài tập mở rộng vốn từ hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật

- Vở bài tập tiếng việt 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A. Hoạt động mở đầu - GV gọi HS đọc bài <i>Ong và bướm</i> - GV gọi HS nhận xét - GV nhận xét	- HS đọc - HS nhận xét
B. Hoạt động hình thành kiến thức mới 1. Giới thiệu bài (2') - GV: Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần ui , ưi	- HS quan sát và lắng nghe
2. Chia sẻ và khám phá: (BT 1) 2.1. Dạy vần ui (5') - GV viết bảng: ui - GV phát âm ? Phân tích vần ui? ? Đánh vần vần ui? - GV chỉ hình, hỏi: ? Đây là hình ảnh gì?	- HS đọc ui - HS phân tích - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp) - HS: ngọn núi

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét bảng * Củng cố, dặn dò (2') - GV nhận xét tiết học. - Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần ui, ưi - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần ui, ưi - Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học. 	
---	--

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ôn định tổ chức (1')</p> <p>3. Hoạt động luyện tập</p> <p>3.3. Tập đọc (BT 3) (32')</p> <p>a. GV chỉ hình minh họa và giới thiệu: Bài đọc kể chuyện hạt nẩy xuống đất chơi, đã làm nhiều việc tốt cho bông hồng, cho hạt mầm ...</p> <p>b. GV đọc mẫu.</p> <p>c. Luyện đọc từ ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: <i>hạt nẩy, xuống đất, gãy cành, sụt sùi, an ủi, gửi tặng, vàng óng, thì thầm, phả, đội đất, cánh tay hồng, bên kia núi</i> và luyện đọc. - GV giải nghĩa: <i>sụt sùi</i> (từ gọi tả tiếng khóc nhỏ, kéo dài, như cổ giầu, cổ nén). <i>Phả</i> (làm làn hơi bốc mạnh thành luồng) <p>d. Luyện đọc câu</p> <p>? Bài đọc có mấy câu?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ - GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu <p>e. Thi đọc đoạn, bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức thi đọc tiếp nối 3 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn). - GV chia đoạn <p>- GV nhận xét.</p> <p>g. Tìm hiểu bài đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu - GV chỉ từng vế - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe, quan sát - HS nghe - HS quan sát, nghe và đọc - HS nghe - HS trả lời: 6 câu - HS đọc (cá nhân, cả lớp). - HS đọc (cá nhân, từng cặp). - HS đọc nối tiếp đoạn - Nhận xét - HS đọc cả bài - Cả lớp đọc cả bài - HS đọc. - HS làm SGK - HS báo cáo kết quả - Cả lớp đọc

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho cả lớp đọc kết quả. - Gọi HS đọc cả 2 trang <p>4. Củng cố, dặn dò (2')</p> <p>? Tìm tiếng từ ngoài bài có vần ui, ưi?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Về nhà đọc cho người thân nghe 	- HS đọc
--	----------

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....